

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 11/11/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV) về một số chủ trương, giải pháp nâng cao đời sống nhân dân tỉnh Bình Thuận đến năm 2025, định hướng đến năm 2030**

Thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 11/11/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV) về một số chủ trương, giải pháp nâng cao đời sống Nhân dân tỉnh Bình Thuận đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 12-NQ/TU); UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Tổ chức quán triệt sâu rộng, triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, rõ rệt về nhận thức, hành động của cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành, các doanh nghiệp và Nhân dân trong việc nâng cao đời sống và phúc lợi cho người dân.

2. Các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa Nghị quyết số 12-NQ/TU, xác định rõ nội dung, giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm, thời gian hoàn thành, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết số 12-NQ/TU đề ra.

4. Quá trình triển khai thực hiện chú trọng công tác kiểm tra, giám sát; định kỳ 3 năm sơ kết và tổng kết đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời phát hiện, khen thưởng, biểu dương, nhân rộng những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU.

#### **II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

##### **1. Mục tiêu tổng quát**

Thực hiện quyết liệt và đồng bộ các giải pháp để người dân Bình Thuận ngày càng giàu mạnh, ấm no, hạnh phúc, có điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế, có việc làm, thu nhập ổn định, được thụ hưởng công bằng phúc lợi xã hội và dễ dàng tiếp cận các dịch vụ công. Đảm bảo nguồn lực để thực hiện tốt các chính sách bảo trợ xã hội, chăm lo gia đình chính sách, người có công, người yếu thế khác; giúp hộ nghèo, cận nghèo thoát nghèo bền vững. Các giá trị

văn hóa truyền thống của dân tộc được giữ vững và phát huy. An ninh, trật tự được bảo đảm, người dân có cuộc sống bình yên.

## **2. Mục tiêu cụ thể:**

### **2.1. Đến năm 2025**

- GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 4.600 - 4.800 USD.
- Thu nhập bình quân đầu người tăng từ 1,5 - 1,8 lần so với năm 2020.
- Diện tích sàn nhà ở bình quân toàn tỉnh: Phấn đấu đạt 30 m<sup>2</sup>/người.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 70 - 75% (trong đó lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ từ 30 - 32%).
- Giải quyết việc làm mới, giai đoạn 2022 - 2025: 80.000 lao động.
- Tỷ lệ thất nghiệp của lực lượng lao động trong độ tuổi lao động đến năm 2025: 2,6%.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 95%.
- Tuổi thọ trung bình của người dân: 75 tuổi.
- Phấn đấu tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh trên 99%.
- Chỉ số hài lòng của tổ chức, người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện thủ tục hành chính (SIPAS) đạt từ 90% trở lên.
- Tỷ lệ người dân tham gia luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên đạt trên 35%.
- Tỷ lệ hộ gia đình đạt “Gia đình văn hóa” đạt trên 85%.

### **2.2. Phấn đấu đến năm 2030**

- GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 7.800 - 8.000 USD.
- Thu nhập bình quân đầu người tăng từ 2,0 đến 2,5 lần so với năm 2020.
- Diện tích sàn nhà ở bình quân toàn tỉnh: 32 m<sup>2</sup>/người.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 75 - 80% (trong đó lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ từ 35 - 40%).
- Giải quyết việc làm mới, giai đoạn 2026 - 2030: 120.000 lao động.
- Tỷ lệ thất nghiệp của lực lượng lao động trong độ tuổi lao động đến năm 2030: 2%.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 95%.
- Tuổi thọ trung bình của người dân: 76 tuổi.
- Phấn đấu tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%.
- Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện thủ tục hành chính (SIPAS) đạt từ 95% trở lên.

- Tỷ lệ người dân tham gia luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên đạt trên 45%.

- Tỷ lệ hộ gia đình đạt “Gia đình văn hóa”: Phần đầu đạt 90%.

### **III. NHỮNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ 03 trụ cột kinh tế:** Công nghiệp, du lịch và nông nghiệp.

Các cơ quan, đơn vị và địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy (khóa XIV) và kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy, nhất là: Nghị quyết số 09-NQ/TU, Nghị quyết số 06-NQ/TU và Nghị quyết số 05-NQ/TU.

#### **2. Tạo việc làm, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động**

*2.1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:*

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai Kế hoạch số 145-KH/TU, ngày 07/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 12/12/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong tình hình mới ngay sau khi Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 20-CT/TW; triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 2121/KH-UBND ngày 13/6/2023 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-CP ngày 10/01/2023 của Chính phủ về phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiện đại, hiệu quả, bền vững và hội nhập nhằm phục hồi nhanh kinh tế - xã hội.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai công tác đào tạo nghề gắn với thị trường lao động, việc làm bền vững, đẩy mạnh đào tạo lao động theo nhu cầu, mục tiêu của doanh nghiệp. Thực hiện các chính sách hỗ trợ đào tạo lao động phù hợp với 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, 2025 - 2030; trong đó, chú trọng hỗ trợ học nghề cho lao động thuộc các đối tượng hộ nghèo, cận nghèo, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, lao động nông thôn và lao động thất nghiệp, thiếu việc làm để tìm hiểu về việc làm, hòa nhập thị trường lao động.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

- Nâng cấp, hiện đại hóa Trung tâm dịch vụ việc làm, đáp ứng yêu cầu phát triển thị trường lao động, đóng vai trò đầu mối thông tin thị trường lao động và có sự liên thông giữa các hệ thống thông tin về giáo dục và đào tạo, tăng khả năng kết nối cung - cầu lao động trên thị trường, giữa người lao động với người

sử dụng lao động. Tổ chức thực hiện tốt việc điều tra cung - cầu lao động và nhu cầu học nghề, dự báo thị trường lao động. Đẩy mạnh công tác tư vấn, giới thiệu việc làm, cung ứng lao động cho doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh; nâng cao hiệu quả các phiên giao dịch việc làm tại các huyện, thị xã, thành phố.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến quy định của Bộ luật Lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành cho người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để nâng cao ý thức chấp hành, thực hiện quy định của pháp luật lao động; góp phần giảm thiểu tranh chấp lao động, các vấn đề phức tạp phát sinh trong quan hệ lao động; đảm bảo an ninh chính trị và nâng cao môi trường đầu tư của tỉnh.

- Tăng cường các hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về lao động. Đổi mới nội dung và phương thức thanh tra, kiểm tra để nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật, giảm thiểu các tranh chấp, xung đột, tạo môi trường thuận lợi cho xây dựng quan hệ lao động hài hòa ổn định và tiến bộ. Xử lý nghiêm minh các vi phạm liên quan đến lao động và quyền lợi hợp pháp của người lao động.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn tiêu chí khen thưởng, biểu dương, nhân rộng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy theo quy định.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

*2.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:*

- Thực hiện tốt công tác xúc tiến đầu tư, thu hút các tập đoàn kinh tế trong và ngoài nước đứng đầu các chuỗi sản xuất, sử dụng công nghệ cao... đầu tư vào các khu cụm công nghiệp, khai thác tốt những sản phẩm lợi thế của tỉnh Bình Thuận nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu, trọng tâm vào các lĩnh vực phát triển công nghiệp hỗ trợ, cơ sở hạ tầng, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, đào tạo nguồn nhân lực và phát triển bền vững.

- Thực hiện tốt công tác giám sát, quản lý hoạt động các dự án đầu tư; chú trọng đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư, cải cách thủ tục hành chính, tăng cường đối thoại với các doanh nghiệp nhằm kịp thời hỗ trợ, giải quyết khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy triển khai hiệu quả các dự án đã được cấp quyết định chủ trương đầu tư, kịp thời giải quyết việc làm cho lao động địa phương.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

- Hướng dẫn hồ sơ, thủ tục thành lập doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

*2.3. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:*

- Thực hiện tốt công tác xúc tiến đầu tư, thu hút các nhà đầu tư thứ cấp trong và ngoài nước đầu tư vào các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện tốt công tác giám sát, quản lý hoạt động các dự án đầu tư; chú trọng đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư, cải cách thủ tục hành chính, tăng cường đối thoại với các doanh nghiệp nhằm kịp thời hỗ trợ, giải quyết khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy triển khai hiệu quả các dự án đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, tạo việc làm cho lao động địa phương.

- Hướng dẫn hồ sơ, thủ tục đăng ký đầu tư đảm bảo quy định của pháp luật.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

*2.4. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:*

- Thống kê, rà soát nhu cầu vay vốn của người lao động. Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất cơ quan cấp trên bổ sung vốn vay hàng năm nhằm tạo lập nguồn vốn cho vay ưu đãi đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác, trong đó ưu tiên nguồn vốn để cho vay đối với các dự án tạo nhiều việc làm cho người lao động, các đối tượng thanh niên nông thôn khởi nghiệp, các dự án trang trại, làng nghề truyền thống, cơ sở sản xuất kinh doanh gắn với phát triển du lịch sinh thái giải quyết nhiều chỗ làm việc và các Chương trình hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm.

- Thực hiện cho vay vốn đảm bảo đúng quy định, đúng đối tượng. Tiếp tục thực hiện và quản lý có hiệu quả nguồn vốn tín dụng chính sách tại địa phương... thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát công tác quản lý nguồn vốn tín dụng chính sách tại cơ sở....

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

*2.5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:*

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 86/2019/NQ-HĐND ngày 19/12/2019 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm hỗ trợ các hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ nông dân và doanh nghiệp sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp để phát triển nông nghiệp bền vững để tăng thu nhập và tạo việc làm cho người dân. Triển khai kịp thời chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh đảm bảo khả thi, phù hợp với điều kiện sản xuất nông nghiệp của tỉnh và mang lại hiệu quả toàn diện cho người sản xuất, tổ hợp tác, hợp tác xã và doanh nghiệp trong việc liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị.

2.6. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện:

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp, gắn với việc nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho người lao động, nhằm thu hút người lao động tham gia vào tổ chức công đoàn. Quản lý chặt chẽ tổ chức đại diện người lao động từ việc thành lập, hoạt động, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, tôn chỉ, mục đích theo quy định của pháp luật.

- Phát huy vai trò của tổ chức công đoàn trong doanh nghiệp, nhất là cùng với cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; ngăn ngừa các vụ khiếu kiện, tranh chấp về lao động, góp phần nâng cao điều kiện làm việc và chất lượng đời sống cho người lao động.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

### **3. Nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công để phục vụ tốt nhu cầu của người dân**

3.1. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục triển khai các giải pháp cải cách hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

- Tham mưu UBND tỉnh củng cố, kiện toàn bộ máy tổ chức chính quyền các cấp; triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã; tiếp tục phê duyệt và triển khai thực hiện các đề án sắp xếp, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng quy định. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; phát huy trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu và đội ngũ công chức, viên chức trong thực thi công vụ, khắc phục tình trạng sợ trách nhiệm, đùn đẩy công việc trong một bộ phận công chức, viên chức; đánh giá xếp loại thi đua đúng thực chất, điều chuyển các công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ, có biểu hiện gây khó, tiêu cực. Thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra công tác công vụ tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

- Chỉ đạo Ban Thi đua - Khen thưởng phối hợp với Sở lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn tiêu chí khen thưởng, biểu dương, nhân rộng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU của Tỉnh ủy theo quy định.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

### 3.2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

Tiếp tục triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch số 1282/KH-UBND ngày 04/5/2022 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV); triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Thuận phiên bản 2.0 và Đề án xây dựng Đô thị thông minh tỉnh Bình Thuận; duy trì nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) để kết nối các hệ thống thông tin, nền tảng số trong nội tỉnh và nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu Quốc gia (NDXP) đáp ứng các yêu cầu kết nối, khai thác các cơ sở dữ liệu Quốc gia. Tập trung nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng, phát triển các hệ thống thông tin, nền tảng số, cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành để tạo nền tảng xây dựng chính quyền số góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn tỉnh. Duy trì, mở rộng phạm vi, quy mô Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC), kết nối và chia sẻ thông tin, dữ liệu với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (Cục An toàn thông tin - Bộ Thông tin và Truyền thông).

Thời gian hoàn thành: Đến năm 2025.

### 3.3. Các sở, ngành và địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Tiếp tục đẩy mạnh chương trình cải cách thủ tục hành chính, gắn với tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính. Nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công, chú ý nâng cao chất lượng và mức độ dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn toàn tỉnh; phấn đấu tỷ lệ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước hàng năm đạt trên 85% (*riêng Sở Tài nguyên và Môi trường trong năm 2023 là 83%, năm 2024 là 84% và năm 2025 là 85%*)<sup>1</sup>. Tiếp tục rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục còn rườm rà, phức tạp và rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Thực hiện tốt việc công khai, minh bạch các thông tin theo quy định, nhất là các thông tin thu hút đầu tư, quy hoạch xây dựng, dữ liệu đất đai,... công khai trên không gian mạng. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính; quá trình thực thi công vụ của cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

- Triển khai đầu tư, nâng cấp bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã theo hướng hiện đại trên địa bàn tỉnh được phê duyệt tại Quyết định số

<sup>1</sup> Kế hoạch số 3612/KH-UBND ngày 29/9/2021 của UBND tỉnh về việc cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Bình Thuận.

2376/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 và Quyết định số 2290/QĐ-UBND ngày 10/9/2019 của UBND tỉnh.

Thời gian hoàn thành: Trong năm 2023.

#### **4. Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân và thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội**

##### *4.1. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương:*

- Thực hiện có hiệu quả công tác đầu tư nâng cao chất lượng hệ thống y tế để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và đáp ứng dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người dân. Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án phát triển ngành Y tế tỉnh Bình Thuận đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030, hướng đến mục tiêu phát triển hệ thống y tế công bằng, chất lượng, hiệu quả và hướng đến bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân, góp phần nâng cao sức khỏe cả về thể chất và tinh thần, tầm vóc, tuổi thọ và chất lượng cuộc sống của người dân đảm bảo đến năm 2025 tuổi thọ trung bình của người dân đạt 75 tuổi, đến năm 2030 tuổi thọ bình quân của người dân đạt 76 tuổi.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ kinh phí mua thẻ BHYT cho người dân để thực hiện lộ trình tiến tới BHYT toàn dân trên địa bàn tỉnh; triển khai hỗ trợ chi phí khám chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh; thực hiện giá dịch vụ khám chữa bệnh theo quy định của Bộ Y tế, Bộ Tài chính. Quan tâm chăm lo sức khỏe, thể chất các đối tượng thuộc diện gia đình chính sách, người có công với cách mạng, người cao tuổi, người nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, các đối tượng yếu thế và bảo vệ bà mẹ, trẻ em, góp phần nâng cao chất lượng dân số.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

- Rà soát, tham mưu UBND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách xã hội hóa một số hoạt động y tế, trong đó khuyến khích, kêu gọi đầu tư xây dựng các bệnh viện, đầu tư trang thiết bị y tế, khám chữa bệnh ngoài công lập chất lượng cao góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ phòng bệnh, khám chữa bệnh cho người dân. Kịp thời cập nhật những chủ trương, định hướng mới về xã hội hóa, nhằm đẩy mạnh xã hội hóa trong xây dựng hệ thống bệnh viện, đầu tư trang thiết bị y tế đồng bộ, hiện đại phục vụ khám chữa bệnh, nghỉ dưỡng.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

- Tham mưu UBND tỉnh tăng cường đầu tư các nguồn lực cho y tế dự phòng, triển khai thực hiện tốt công tác phòng bệnh, kịp thời ngăn chặn, không để các dịch bệnh nguy hiểm bùng phát và diễn ra trên diện rộng. Tiếp tục triển khai tốt công tác phòng, chống HIV/AIDS, bệnh lao, bệnh sốt rét, các bệnh không lây nhiễm; duy trì vững chắc hệ thống tiêm chủng. Đẩy mạnh thực hiện chính sách pháp luật về quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm; phòng



chống bệnh nghề nghiệp, tai nạn thương tích; chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, người cao tuổi.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

- Quan tâm đãi ngộ, thu hút, đào tạo nguồn nhân lực y tế đáp ứng yêu cầu sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, hình thành mạng lưới y tế đồng bộ, chất lượng cao ở tất cả các tuyến. Nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh và sự hài lòng của người bệnh. Thiết lập hệ thống số sức khỏe điện tử đến từng người dân.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

*4.2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương:*

- Tiếp tục tham mưu, đề xuất UBND tỉnh cơ chế chính sách về đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Nghị quyết quy định về một số chế độ hỗ trợ đặc thù cho ngành Lao động - Thương binh và Xã hội để kịp thời động viên và tạo điều kiện tăng thêm thu nhập cho đội ngũ viên chức, người lao động làm việc trong các đơn vị trực thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, qua đó góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách giảm nghèo theo Quyết định số 2004/QĐ-UBND ngày 26/9/2022 của UBND tỉnh về phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận. Thực hiện các giải pháp hỗ trợ giảm nghèo gắn với các chính sách an sinh xã hội tác động trực tiếp đến hộ nghèo, hộ cận nghèo về y tế, giáo dục, dạy nghề, việc làm; tạo điều kiện thuận lợi để hộ nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo. Phối hợp với các ngành đề xuất UBND tỉnh ban hành cơ chế chính sách và thực hiện tốt các chính sách xã hội đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, nhất là chính sách về y tế, giáo dục... Thực hiện có hiệu quả các mô hình giảm nghèo bền vững, nhân rộng những mô hình, cách làm hay, chú trọng biểu dương, khen thưởng những hộ nghèo thực hiện tốt các mô hình giảm nghèo, có ý chí vươn lên thoát nghèo. Tiếp tục thực hiện các chương trình hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 theo chỉ đạo của Chính phủ.

- Tổ chức triển khai, thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng (sửa đổi, bổ sung). Tiếp tục phát động phong trào Đền ơn đáp nghĩa trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và Nhân dân nhằm huy động mọi nguồn lực xã hội đóng góp, chăm lo cải thiện đời sống người có công. Xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp, sửa chữa các nghĩa trang liệt sĩ, công trình ghi công liệt sĩ; thực hiện xây

dụng, sửa chữa nhà ở người có công những trường hợp chưa có nhà ở, nhà ở xuống cấp, hư hỏng nặng.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động nhân đạo, từ thiện, không vì lợi nhuận, góp phần cùng với địa phương thực hiện tốt công tác chăm sóc các đối tượng bảo trợ xã hội dựa vào cộng đồng theo tinh thần xã hội hóa. Tạo điều kiện thuận lợi để các đối tượng bảo trợ xã hội tự vươn lên, trước hết là những người có khả năng lao động tiếp cận các hoạt động kinh tế, dịch vụ công thiết yếu. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch trợ giúp người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Đề xuất sửa đổi, bổ sung chế độ trợ cấp xã hội trên cơ sở phát triển của nền kinh tế và tăng mức sống tối thiểu của toàn xã hội.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

#### *4.3. Bảo hiểm xã hội tỉnh, các cơ quan liên quan và địa phương:*

Tham mưu UBND tỉnh cơ chế, chính sách khuyến khích, thúc đẩy người dân khu vực nông thôn, khu vực phi chính thức tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện bên cạnh bảo hiểm bắt buộc của Nhà nước. Hướng dẫn người sử dụng lao động thực hiện đầy đủ quyền lợi liên quan đến chế độ bảo hiểm cho người lao động theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Việc làm và Luật An toàn, vệ sinh lao động; trong đó, đặc biệt chú trọng đến bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Tăng cường công tác thanh tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

#### *4.4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở, cơ quan và địa phương căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao:*

Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; làm tốt công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, nhất là ở cấp cơ sở. Tăng cường truyền thông về thực hiện quyền trẻ em, bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em; ưu tiên hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Triển khai thực hiện Luật Thanh niên năm 2020. Thực hiện tốt các chính sách thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; đa dạng hóa truyền thông nâng cao nhận thức về bình đẳng giới; phòng chống bạo lực gia đình.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

#### *4.5. Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:*

Tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 2481/KH-UBND ngày 02/8/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 và các chính sách dân tộc đặc thù của địa phương.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

*4.6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:*

Tiếp tục huy động các nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng nông thôn, triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 1281/KH-UBND ngày 04/5/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 07/01/2022 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 10/9/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV) về phát triển ngành nông nghiệp hiện đại, bền vững, có giá trị gia tăng cao và Kế hoạch số 1040/KH-UBND về việc thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ tại Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 27/02/2023 và của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV) tại Chương trình hành động số 42-CTr/TU, ngày 14/11/2022 thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Thời gian hoàn thành: Năm 2024 - 2025.

**5. Nâng cao đời sống văn hóa và đáp ứng tốt nhu cầu luyện tập thể dục - thể thao của Nhân dân:** *Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương:*

- Tham mưu UBND tỉnh cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút, hỗ trợ đầu tư và nâng cấp mạng lưới các thiết chế văn hóa - thể thao ở cơ sở nhằm đáp ứng tốt nhu cầu của người dân trong phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của cộng đồng dân cư; đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao. Tiếp tục huy động các nguồn lực đầu tư, huy động nguồn vốn xã hội hóa cho đầu tư phát triển các khu, điểm du lịch theo định hướng phát triển của tỉnh, các công trình văn hóa, phúc lợi kết hợp với hoạt động du lịch; hỗ trợ, đãi ngộ đội ngũ văn nghệ sỹ; nghệ nhân lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

- Phối hợp, tổ chức tuyên truyền và tham gia các sự kiện về ngoại giao văn hóa, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch của tỉnh nhằm quảng bá hình ảnh đất nước và của tỉnh đến với bạn bè quốc tế nói chung và các nước trong khu vực nói riêng, qua đó khuyến khích thu hút du khách đến chi tiêu tại địa phương. Bảo tồn và phát huy các lễ hội văn hóa truyền thống các dân tộc trong tỉnh; duy trì và nâng cao giá trị văn hóa truyền thống của người Bình Thuận. Quan tâm công tác bảo tồn, phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh và các lễ hội văn hóa tiêu biểu kết hợp với phát triển du lịch.

- Tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao, xây dựng cộng đồng khỏe mạnh, chăm sóc bền vững và hiệu quả; tăng cường hợp tác trong lĩnh vực thể thao. Khuyến khích người dân luyện tập thể dục - thể thao, nâng cao sức khỏe, thể lực, thể trạng, tăng tuổi thọ và chất lượng dân số. Đầu tư hoàn thiện hệ thống thiết chế thể thao; đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động thể dục, thể thao. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư mở rộng các loại hình hoạt động thể thao, phục vụ nhu cầu vui chơi, giải trí của Nhân dân.

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về văn hóa, đảm bảo xây dựng và phát triển môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh, khắc phục các biểu hiện xuống cấp về đạo đức xã hội. Xây dựng chuẩn mực và thực hành các quy tắc gia đình văn hóa và tạo dựng lối sống lành mạnh trong các khu dân cư, các làng - xã, các gia đình. Phát hiện kịp thời, ngăn chặn, xử lý, loại bỏ các biểu hiện văn hóa kém lành mạnh, đặc biệt là các biểu hiện lệch lạc về nhận thức và định hướng giá trị trong giới trẻ.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

## **6. Xây dựng môi trường sống văn minh, hiện đại, xanh, sạch, đẹp; bảo đảm an ninh, an toàn cho người dân.**

### *6.1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:*

- Tăng cường công tác quản lý quy hoạch xây dựng và trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai tốt chương trình phát triển đô thị, nông thôn tỉnh Bình Thuận đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2021 - 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 1760/QĐ-UBND ngày 19/8/2022 của UBND tỉnh.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

### *6.2. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:*

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả về nâng cao đời sống cho Nhân dân, xây dựng văn hóa biển, xã hội gắn bó, thân thiện với biển theo Quyết định số 912/QĐ-UBND ngày 21/4/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch tổng thể và kế hoạch 5 năm thực hiện Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, cụ thể:

+ Bảo đảm cho người dân sinh sống và làm việc ở vùng biển, hải đảo được tiếp cận và sử dụng dịch vụ y tế có chất lượng nhằm nâng cao sức khỏe của người dân; bổ sung và xây dựng đầy đủ hạ tầng kinh tế - xã hội, đặc biệt là điện, nước ngọt, thông tin liên lạc, y tế, giáo dục tại huyện Phú Quý; thực hiện đầy đủ các quy định quốc gia và quốc tế về đảm bảo y tế cho hoạt động trên biển; tiếp tục thống kê, đánh giá chỉ số phát triển con người tại các huyện, thị xã, thành phố ven biển của tỉnh và so sánh với chỉ số phát triển con người trung bình

của cả tỉnh hằng năm.

+ Xây dựng, hoàn thiện và phát triển các thiết chế văn hóa cho cộng đồng dân cư biển và ven biển, bao gồm: Cơ sở vật chất, bộ máy tổ chức, nhân sự, quy chế và nguồn kinh phí hoạt động.

+ Duy trì, phục hồi và phát triển các lễ hội, di tích lịch sử, văn hóa; bảo tồn không gian văn hóa, kiến trúc và di sản thiên nhiên, duy trì, phát triển các trung tâm văn hóa đặc trưng tại các huyện, thị xã, thành phố ven biển của tỉnh.

+ Phổ biến nền tảng kiến thức khoa học về các hệ sinh thái biển và hải đảo; thường xuyên thực hiện các chiến dịch tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về tầm quan trọng của biển và đại dương trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của cả nước nói chung, tỉnh Bình Thuận nói riêng.

+ Triển khai thực hiện việc giáo dục, nâng cao nhận thức, kiến thức, hiểu biết về biển, đại dương, khả năng sinh tồn, thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng, phòng, tránh thiên tai cho học sinh, sinh viên trong tất cả các bậc học, cấp học trong tỉnh.

+ Xây dựng cơ chế đồng bộ trong việc quản lý hành lang bảo vệ bờ biển, bảo đảm quyền tiếp cận của người dân với biển trên địa bàn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 do UBND tỉnh phê duyệt. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng và những biện pháp thích ứng, giảm nhẹ biến đổi khí hậu.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

### *6.3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:*

Tham mưu UBND tỉnh đẩy mạnh việc thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút đầu tư nhà máy xử lý nước thải, rác thải có công nghệ hiện đại, đạt tiêu chuẩn theo quy định để xử lý nước thải, rác thải tại các khu vực đô thị và nông thôn.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

### *6.4. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan, địa phương:*

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thoát nước và xử lý nước thải đô thị, khu dân cư nông thôn và khu công nghiệp; quản lý xây dựng hạ tầng kỹ thuật thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải rắn và triển khai thực hiện hiệu quả trong lĩnh vực thuộc Sở quản lý theo quy định của pháp luật. Hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường quản lý hệ thống cây xanh tại các đô thị

thuộc phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý; đầu tư, phát triển cây xanh sử dụng công cộng đô thị theo quy định tại Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 13/10/2020 của UBND tỉnh về ban hành Quy định phân cấp, quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

*6.5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:*

- Tham mưu UBND tỉnh đẩy mạnh đầu tư hoàn chỉnh các công trình cấp nước tập trung đảm bảo cung cấp nước sinh hoạt đạt chất lượng theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia cho người dân, nhất là khu vực nông thôn, vùng khan hiếm, khó khăn về nguồn nước, khu vực thường xuyên bị ảnh hưởng của hạn hán, xâm nhập mặn, ô nhiễm nguồn nước. Phấn đấu đến năm 2025 tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh trên 99%, năm 2030 tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh trên 99,5%, trong đó có khoảng 80% hộ dân nông thôn được sử dụng nước sạch đạt chất lượng theo quy chuẩn.

Thời gian hoàn thành: Thường xuyên hàng năm và năm 2030.

- Tăng cường trồng rừng, quản lý, bảo vệ rừng, nhất là rừng đầu nguồn, rừng phòng hộ ven biển. Nâng cao năng lực và hiệu quả dự báo, cảnh báo, chủ động phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai, dịch bệnh và thích ứng với biến đổi khí hậu, hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra. Quan tâm chống xâm thực gây sạt lở bờ biển tại các khu du lịch, khu dân cư ven biển, khơi thông luồng lạch cho tàu thuyền; đảm bảo công trình và sản xuất, di dân ra khỏi những vùng có nguy cơ cao về thiên tai. Bảo đảm an ninh, an toàn nguồn nước và hồ, đập trên địa bàn tỉnh.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

*6.6. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:*

- Chủ động nắm bắt, phân tích, đánh giá, dự báo sát, đúng tình hình phục vụ công tác bảo đảm an ninh chính trị từ sớm, từ xa. Phối hợp các sở, ban, ngành tham mưu cấp ủy, chính quyền chỉ đạo giải quyết tốt các vụ việc nổi lên không để bị động, bất ngờ, phát sinh “điểm nóng” về an ninh, trật tự. Triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh văn hóa - tư tưởng, an ninh thông tin, an ninh kinh tế...

- Tăng cường đấu tranh phòng, chống tội phạm, giải quyết triệt để điều kiện phát sinh tội phạm ngay từ cơ sở, tạo chuyển biến tích cực về trật tự, an toàn xã hội. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh hiệu quả với các băng nhóm cho vay lãi nặng, đòi nợ thuê, bảo kê, siết nợ; tội phạm hoạt động theo kiểu “xã hội đen”... theo phương châm “kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa và tấn công quyết liệt các loại tội phạm - lấy phòng ngừa là chính - kết hợp đánh trúng các loại tội phạm - không để tội phạm lộng hành gây bức xúc xã hội”. Đấu tranh có hiệu quả

với tội phạm và vi phạm pháp luật về kinh tế, tham nhũng, ma túy, môi trường, tội phạm sử dụng công nghệ cao và các tệ nạn xã hội, không để hình thành các tụ điểm phức tạp về tệ nạn xã hội trên địa bàn.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về trật tự, an toàn xã hội, nhất là tăng cường công tác quản lý cư trú, các ngành, nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; chú trọng triển khai các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phấn đấu kiểm chế và kéo giảm tai nạn giao thông trên cả 03 tiêu chí; thực hiện có hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc phù hợp với điều kiện từng lĩnh vực, nhiệm vụ, địa bàn dân cư nhằm xây dựng nền an ninh Nhân dân, thế trận an ninh Nhân dân vững chắc. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an tỉnh Bình Thuận thực sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

## **7. Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch phát triển nhà ở**

### *7.1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương:*

- Thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2021 - 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 1760/QĐ-UBND ngày 19/8/2022 của UBND tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh chương trình phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030. Đảm bảo nhà ở xã hội dành cho người lao động có thu nhập thấp.

- Tham mưu với UBND tỉnh về phát triển đô thị, nhà ở đảm bảo đồng bộ về hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội. Tham mưu UBND tỉnh triển khai các chính sách xã hội hóa các dự án đầu tư nhà ở xã hội để hỗ trợ về nhà ở cho các đối tượng chính sách xã hội, người có thu nhập thấp và người nghèo gặp khó khăn về nhà ở nhằm góp phần ổn định chính trị, bảo đảm an sinh xã hội và phát triển đô thị, nông thôn theo hướng văn minh, hiện đại. Đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực giúp Nhân dân xóa nhà tạm, dột nát. Phấn đấu đến năm 2025, diện tích nhà ở bình quân đạt 30 m<sup>2</sup>/người và năm 2030 đạt 32 m<sup>2</sup>/người.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

### *7.2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:*

Rà soát nhu cầu nhà ở cho người có công với cách mạng, người nghèo cần hỗ trợ về nhà ở để phối hợp tham mưu UBND tỉnh cơ chế, chính sách tiếp tục thực hiện hỗ trợ kinh phí xây dựng, sửa chữa nhà ở cho các đối tượng chính sách, người nghèo, người có công với cách mạng, người già neo đơn.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

### 7.3. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Bình Thuận:

Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn triển khai thực hiện các chương trình, chính sách tín dụng về nhà ở xã hội theo chỉ đạo của Chính phủ, hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận nguồn vốn theo các chương trình, chính sách tín dụng để cải tạo, sửa chữa, xây dựng mới, mua nhà để ở theo đúng quy định.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

## **8. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực**

*Thanh tra tỉnh và lãnh đạo các sở, cơ quan và địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao:*

- Tăng cường thanh tra công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực quan trọng của các ngành, các cấp, bảo đảm khách quan, đúng quy định. Hoạt động thanh tra chuyên ngành tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, vấn đề gây bức xúc trong đời sống xã hội. Tăng cường phối hợp, hạn chế và xử lý kịp thời chông chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, không gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Không hình sự hóa quan hệ dân sự, kinh tế.

- Thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật; chủ động giải quyết dứt điểm đơn thư ngay tại cơ sở, không để khiếu kiện vượt cấp, gắn với thường xuyên kiểm tra, giải quyết có kết quả các vụ việc tồn đọng, phức tạp kéo dài.

- Chủ động triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng. Đẩy mạnh hơn nữa công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát các lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp, dễ phát sinh tham nhũng, như: Đất đai, rừng, khoáng sản, đầu tư, xây dựng, sử dụng ngân sách nhà nước và môi trường. Chú trọng đúng mức công tác tự kiểm tra để phát hiện, ngăn chặn, đẩy lùi những hành vi, biểu hiện tham nhũng, lãng phí, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

## **9. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện:**

- Tham gia ý kiến, thẩm định có chất lượng các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh liên quan chủ trương, giải pháp nâng cao đời sống Nhân dân tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; ý thức tôn trọng,



chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức, cơ quan nhà nước nhằm phục vụ yêu cầu nâng cao đời sống và phúc lợi của người dân.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

**10. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện:**

Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ phân công tại Kế hoạch này, các sở, ngành, địa phương có liên quan xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành và khả năng cân đối của địa phương.

**11. Liên đoàn Lao động tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện:**

- Tham mưu UBND tỉnh cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư xây dựng các khu/điểm vui chơi giải trí công cộng cho người lao động đảm bảo có không gian vui chơi, rèn luyện sức khỏe và an toàn. Đặc biệt quan tâm xây dựng, hoàn thiện khu thiết chế văn hóa dành cho người lao động tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên phạm vi toàn tỉnh.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

- Chủ trì, triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động, pháp luật công đoàn và các quy định pháp luật có liên quan cho công nhân lao động tại các doanh nghiệp và chủ doanh nghiệp; tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tội phạm, ma túy và các tệ nạn xã hội cho công nhân, người lao động, nhất là tại các khu công nghiệp; tư vấn pháp luật, tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức chính trị cho công nhân lao động, đoàn viên công đoàn.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

**12. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bình Thuận, Cổng thông tin điện tử tỉnh thực hiện:**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện tuyên truyền về các nội dung của Nghị quyết số 12-NQ/TU.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề,... tuyên truyền rộng rãi các cơ chế, chính sách và quy định của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh trong việc tạo lập môi trường thuận lợi cho mọi người dân có cơ hội để tự cải thiện điều kiện kinh tế, nâng cao thu nhập.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

**13. Các sở, ngành khác và UBND các huyện, thị xã, thành phố**

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, liên tục. Trong đó, tập trung rà soát, đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách thuộc ngành, lĩnh vực theo dõi, phụ trách phù hợp theo quy định hiện hành nhằm sử dụng hiệu quả và phát huy tối đa các nguồn lực trong và ngoài tỉnh để thực hiện phát triển kinh tế - xã hội nhằm đạt được các mục tiêu của Nghị quyết.

- Rà soát các điều kiện đầu tư, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm các thủ tục không cần thiết, đơn giản hóa quy trình, thủ tục cho nhà đầu tư; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm bảo đảm thông tin thông suốt, minh bạch; giải quyết kịp thời những vướng mắc của nhà đầu tư trong quá trình thành lập và triển khai dự án; tạo điều kiện thuận lợi để khuyến khích các doanh nhân, doanh nghiệp Việt Nam và nước ngoài thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh, đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

#### **14. Các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng tỉnh**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động tạo sự hưởng ứng tham gia của người dân trong việc tham gia các dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đổi mới công tác quản lý và phương thức hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hội quần chúng, xã hội, nghề nghiệp,... trong phát triển nguồn nhân lực; phát triển mạnh hệ thống thông tin đại chúng, mở rộng cơ hội và tăng cường năng lực cho người dân tiếp cận thông tin, thụ hưởng các dịch vụ văn hóa, vui chơi giải trí, có cuộc sống tinh thần lành mạnh nhằm nhanh chóng tái tạo, phát triển năng lực làm việc và khả năng sáng tạo của mỗi người.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm trong công tác giám sát, phản biện xã hội, bảo đảm vai trò giám sát của cộng đồng đối với quá trình xây dựng và triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách nhằm thực hiện các mục tiêu, giải pháp đưa ra trong kế hoạch, nhất là những nội dung liên quan trực tiếp đến đời sống Nhân dân.

- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại thông qua liên kết xúc tiến thương mại giữa các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp với các doanh nghiệp trong, ngoài tỉnh và ngoài nước; tăng cường nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, nắm bắt đề xuất của doanh nghiệp, kịp thời báo cáo UBND tỉnh.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Trên cơ sở những nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này, thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Thực hiện rà soát, đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách thuộc ngành, lĩnh vực quản lý, theo dõi, phụ trách để triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU cho giai đoạn 2021 - 2025, đảm bảo theo đúng thời gian quy định.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện của cơ quan, đơn vị mình trong từng giai đoạn, cụ thể cho hàng năm với các mục tiêu và giải pháp cụ thể để lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Đồng thời, lấy đây là tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của các cấp, các ngành. Xác định nhiệm vụ nâng cao đời sống Nhân dân tỉnh là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, đặt người dân vào vị trí vừa là chủ thể, vừa là đối tượng của chính sách.

- Thực hiện nghiêm công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức phù hợp nhằm nâng cao nhận thức, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, nỗ lực của các ngành, các cấp và Nhân dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện thắng lợi mục tiêu của Nghị quyết số 12-NQ/TU. Tổ chức quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về các nhiệm vụ được phân công.

- Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ nêu trong Nghị quyết số 12-NQ/TU và Kế hoạch này.

- Chế độ báo cáo: Thực hiện báo cáo định kỳ hàng năm (các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU và các nội dung cụ thể theo Kế hoạch này gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 15/12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh).

2. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan thường trực giúp UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy và Kế hoạch của UBND tỉnh có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương triển khai Kế hoạch này; tham mưu báo cáo hàng năm, sơ kết, tổng kết, đề xuất UBND tỉnh khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy và Kế hoạch của UBND tỉnh.

3. Các cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh đăng tải Nghị quyết, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết để các tổ chức, cá nhân được biết.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 11/11/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV) về một số chủ trương, giải pháp nâng cao đời sống Nhân dân tỉnh Bình Thuận đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của UBND tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Mặt trận, các đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Báo Bình Thuận, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KT, ĐTQH, NCPCSTTHC, TH, KGVXNV, Th.

**CHỦ TỊCH**



**Đoàn Anh Dũng**

**PHỤ LỤC**  
**Các chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030**  
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 2940 /KH-UBND ngày 08 /8/2023*  
*của Chủ tịch UBND tỉnh)*

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu cần đạt được		Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
			Đến năm 2025	Đến năm 2030	
1	Diện tích sàn nhà ở bình quân toàn tỉnh	m <sup>2</sup>	30m <sup>2</sup> /người	32m <sup>2</sup> /người	Sở Xây dựng
2	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	70 - 75% (trong đó lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ từ 30 - 32%).	75 - 80% (trong đó lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ từ 35 - 40%).	Sở Lao động - TB&XH
3	Giải quyết việc làm mới	lao động	80.000 (Giai đoạn 2022 - 2025)	120.000 lao động (Giai đoạn 2026 - 2030)	Sở Lao động - TB&XH
4	Tỷ lệ thất nghiệp của lực lượng lao động trong độ tuổi lao động	%	2,6	2	Cục Thống kê tỉnh
5	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	95	>95	Sở Y tế
6	Tuổi thọ trung bình của người dân	tuổi	75	76	
7	Phần đầu tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh	%	>99	100	Sở Nông nghiệp và PTNT
8	Chỉ số hài lòng của tổ chức, người dân đối với sự phục vụ	%	90	95	Sở Nội vụ

	của các cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện thủ tục hành chính (SIPAS)				
9	Tỷ lệ người dân tham gia luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên	%	>35	>45	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
10	Tỷ lệ hộ gia đình đạt “Gia đình văn hóa”	%	>85	90	